ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 50/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần *(Có Danh mục văn bản quy phạm pháp luật ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh; (Báo cáo)
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Như Điều 3 (thi hành);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Báo TQ, Đài PT&TH tỉnh (đưa tin);
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu PL tỉnh TQ;
- Lưu: VT-NC (P.Hà).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BAN HÀNH HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ VÀ MỘT PHẦN

(Kèm theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ: 22 văn bản (09 Nghị quyết, 13 Quyết định)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I	**NGHỊ QUYẾT: 09 văn bản**				
1.	Nghị quyết	34/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013	Về cơ chế, chính sách thu hút giảng viên trình độ cao và khuyến khích sinh viên cho Trường Đại học Tân Trào	Khoản IV, Điều 1 Nghị quyết quy định: "Chính sách thu hút và khuyến khích nêu trên được thực hiện đến hết năm 2020"	01/01/2021
2.	Nghị quyết	12/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được thay thế tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	12/07/2022
3.	Nghị quyết	18/2017/NQ-HĐND ngày 06/12/2017	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được thay thế tại Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh	01/01/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				Tuyên Quang	
4.	Nghị quyết	20/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được thay thế tại Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ (cây trội), cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	15/07/2022
5.	Nghị quyết	21/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017	Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được bãi bỏ tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 14/3/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí thẩm định trong lĩnh vực môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	01/04/2022
6.	Nghị quyết	06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019	Ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được thay thế tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	15/07/2022
7.	Nghị quyết	07/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019	Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	Được bãi bỏ tại Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí thuộc lĩnh vực	01/01/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	
8.	Nghị quyết	10/2019/NQ-HĐND ngày 011/08/2019	Quy định mức chi và sử dụng kinh phí phục hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được bãi bỏ tại Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Tuyên Quang	12/07/2022
9.	Nghị quyết	15/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021	Quy định mức thu học phí năm học 2021-2022 đối với các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Hết thời gian có hiệu lực được quy định trong văn bản	12/7/2022
II	**QUYẾT ĐỊNH: 13 văn bản**				
1.	Quyết định	23/2007/QĐ-UBND ngày 06/8/2007	Quy định về tổ chức, quản lý, hoạt động của nhà văn hoá xã, phường, thị trấn và nhà văn hoá thôn, xóm, bản, tổ nhân dân	Được bãi bỏ tại Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh về bãi bỏ 02 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành	25/04/2022
2.	Quyết định	13/2010/QĐ-UBND ngày 15/7/2010	Về việc tổ chức làm việc vào ngày thứ bảy hàng tuần để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	Được thay thế tại Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh về tổ chức làm việc vào ngày thứ bảy hằng tuần để tiếp nhận, giải quyết,	10/07/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
				trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	
3.	Quyết định	12/2012/QĐ-UBND ngày 25/6/2012	Ban hành Quy định tặng quà đối với thương binh, bệnh binh, gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được bãi bỏ tại Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	15/07/2022
4.	Quyết định	36/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013	Ban hành Quy định về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được bãi bỏ tại Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh về bãi bỏ 02 quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành	25/04/2022
5.	Quyết định	14/2014/QĐ-UBND ngày 21/8/2014	Quy định điều kiện, thủ tục thực hiện cơ chế, chính sách thu hút giảng viên trình độ cao và khuyến khích sinh viên đến công tác và học tập tại Trường Đại học Tân Trào.	- Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh có nội dung quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 34/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách thu hút giảng viên trình độ cao và khuyến khích sinh viên cho Trường Đại học Tân Trào. - Nghị quyết số 34/2013/NQ-HĐND hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, do đó theo quy định của Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật thì Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh cũng hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021	01/01/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
6.	Quyết định	09/2015/QĐ-UBND ngày 21/6/2015	về việc sửa đổi khoản 2 Điều 29 Quy định tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2013 của UBND tỉnh	Được bãi bỏ tại Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 01/11/2013 của UBND tỉnh	20/10/2022
7.	Quyết định	20/2018/QĐ-UBND ngày 22/12/2018	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên quang	Được thay thế tại Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	05/01/2023
8.	Quyết định	13/2019/QĐ-UBND ngày 10/7/2019	Quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chúc xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được thay thế tại Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 05/3/2022 của UBND tỉnh Quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	15/03/2022
9.	Quyết định	45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019	Ban hành Quy định chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được thay thế tại Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo công tác định kỳ ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	10/6/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
10.	Quyết định	15/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020	Ban hành Quy chế hoạt động, nội dung chi, mức chi, quản lý, sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai; Phân cấp và giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sử dụng Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang	Được thay thế tại Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh Quy định về phân bổ kinh phí và nội dung, mức chi từ nguồn thu Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang	09/10/2022
11.	Quyết định	16/2021/QĐ-UBND ngày 28/9/2021	Quy định hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng lao động đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Hết thời hạn có hiệu lực được quy định tại văn bản	01/01/2022
12.	Quyết định	26/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021	Về việc Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được thay thế tại Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	01/01/2023
13.	Quyết định	12/2022/QĐ-UBND ngày 04/5/2022	Quy định tiêu chí xác định đối tượng, hồ sơ, thủ tục hỗ trợ đối với hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và những người bán quà vặt, buôn 12/2022/QĐ - UBND chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không	Hết thời hạn có hiệu lực được quy định tại văn bản	30/06/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			phải đăng ký hộ kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (năm 2021) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang		

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN: 35 văn bản (02 Nghị quyết, 33 Quyết định)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I	**NGHỊ QUYẾT: 02 văn bản**				
1	Nghị quyết	Số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Khoản 1, khoản 6 mục III, phần A của Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng 10 khoản phí và 05 khoản lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang kèm theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh	Được bãi bỏ một phần tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 14/3/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí thẩm định trong lĩnh vực môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	01/04/2022
			Mục I phần B của Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng 10 khoản phí và 05 khoản lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh trên địa	Được bãi bỏ một phần tại Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 14/3/2022 của HĐND tỉnh Quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ; mức thu, đối	01/04/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			bàn tỉnh Tuyên Quang kèm theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh	tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	
			Mục II phần A quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo kèm theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh	Được bãi bỏ một phần tại Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	01/01/2023
			Mục III phần B của Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng 10 khoản phí và 05 khoản lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang kèm theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh	Được bãi bỏ một phần tại Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	01/01/2023
2	Nghị quyết	Số 07/2016/NQ-HĐND ngày	- Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND;	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của	01/01/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		06/12/2016 của HĐND tỉnh về mức trợ cấp đặc thù áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động và xã hội tỉnh Tuyên Quang	- Thay thế cụm từ "Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao độngxã hội tỉnh Tuyên Quang" được quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND bằng cụm từ "Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Tuyên Quang"	HĐND tỉnh Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND tỉnh về mức trợ cấp đặc thù áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động và xã hội tỉnh Tuyên Quang	
II	**QUYẾT ĐỊNH: 33 văn bản**				
1	Quyết định	Số 17/2010/QĐ-UBND ngày 18/8/2010 của UBND tỉnh về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tuyên Quang	Điều 1; Điều 2 Quyết định số 17/2010/QĐ-UBND ngày 18/8/2010 của UBND tỉnh về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2010/QĐ-UBND ngày 18/8/2010 của UBND tỉnh về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tuyên Quang	10/10/2022
2	Quyết định	Số 21/2013/QĐ-UBND ngày	Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3; Điều 7; Khoản 7 và khoản 10	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của	20/10/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		01/11/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Điều 9; Điểm a Khoản 2 Điều 12; Điều 13; Khoản 1 Điều 19; Khoản 2 Điều 29; cụm từ "tính chất phức tạp của công trình" tại khoản 1 Điều 5; cụm từ "cấp bù thủy lợi phí" tại điểm a khoản 1 Điều 5, Điều 6, khoản 4 Điều 9, khoản 5 Điều 25 và khoản 3 Điều 26; cụm từ "thủy lợi phí" và "thủy lợi phí, tiền nước" tại khoản 5 Điều 9, khoản 1 và khoản 2 Điều 10, điểm b khoản 2 Điều 11 và điểm a khoản 4 Điều 24; cụm từ "đê, cống dưới đê, kè bảo vệ đê" tại khoản 1 Điều 15, khoản 1 Điều 16, khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 18 và khoản 1 Điều 19; cụm từ "kè bảo vệ bờ sông, bờ suối" tại khoản 2 Điều 15, khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 17, khoản 2 Điều 18, khoản 2 Điều 19, khoản 4 Điều 26 Quy định tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày	UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 01/11/2013 của UBND tỉnh	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			01/11/2013 của UBND tỉnh		
3	Quyết định	Số 15/2014/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức đất và chế độ quản lý việc xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức đất và chế độ quản lý việc xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được bãi bỏ một phần tại Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 19/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	01/12/2022
4	Quyết định	Số 16/2014/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của UBND tỉnh Quy định về hạn mức giao đất ở và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở; hạn mức giao đất trống, đồi núi trọc, đất có mặt nước	Điểm b khoản 2 Điều 1 và Điều 5 Quy định về hạn mức giao đất ở và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở; hạn mức giao đất trống, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của UBND tỉnh	Được bãi bỏ một phần tại Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh Quy định cụ thể một số nội dung tại Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai	25/8/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang			
5	Quyết định	Số 06/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Khoản 1 và Khoản 4 Điều 11; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 12; Điều 13; Khoản 1 Điều 17; Khoản 6 Điều 17 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh	25/8/2022
6	Quyết định	Số 11/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của	Khoản 1 Đều 9; Điều 12; cụm từ "đối với các vụ việc phức tạp" tại khoản 7 Điều 4 tác thi hành pháp	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung	01/6/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh	một số điều của Quy chế phối hợp quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
7	Quyết định	Số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Điều 3; Điều 5; Điều 6; Điều 7; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 13 Điều 14; Điều 15; Khoản 1 Điều 16; Điều 17; Khoản 1 Điều 19; Khoản 1 và Khoản 11 Điều 20; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 24; Điều 25; Điều 26; Khoản 2 Điều 28 Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang	20/8/2022
			Khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2017/QĐ-	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh	01/01/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh	Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang	
8	Quyết định	số 26/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó đơn vị thuộc và trực thuộc Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	điểm c, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 4; điểm b khoản 2 Điều 5; điểm c, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 6; khoản 6 khoản 7 Điều 8; khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 8 Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó đơn vị thuộc và trực thuộc Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2021 của UBND tỉnh	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
9	Quyết định	số 03/2018/QĐ-UBND, ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn và	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND, ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn và điều kiện bổ	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang	nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang	đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
10	Quyết định	số 05/2018/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban	khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		nhân dân cấp huyện			
11	Quyết định	số 07/2018/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về việc Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	khoản 1 Điều 1; khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về việc Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
12	Quyết định	số 11/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh về việc Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng	khoản 1 Điều 1; khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4; khoản 2, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh về việc Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
13	Quyết định	số 12/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân	khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		huyện, thành phố			
14	Quyết định	số 01/2019/QĐ-UBND, ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	khoản 1 Điều 1; khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 5 Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND, ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
15	Quyết định	số 04/2019/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng,	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 2, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Tuyên Quang	đương thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Tuyên Quang	quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
16	Quyết định	số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc và trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	khoản 1 Điều 1; khoản 6 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc và trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
17	Quyết định	số 06/2019/QĐ-	khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4;	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Y tế; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Y tế; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
18	Quyết định	số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng,Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng,Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		thông tỉnh Tuyên Quang			
19	Quyết định	số 08/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc và trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	khoản 1 Điều 1; khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc và trực thuộc Sở Lao động -Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
20	Quyết định	số 09/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của	khoản 1 Điều 1; khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4; khoản 2, khoản 7 Điều 5 Quyết định số	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		UBND tỉnh Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	09/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
21	Quyết định	số 10/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh. Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương; tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện trên	khoản 1 Điều 1; khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh. Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương; tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		địa bàn tỉnh Tuyên Quang			
22	Quyết định	số 12/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giao thông Vận tải	khoản 1 Điều 1; khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4; khoản 7, khoản 8 Điều 5 Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giao thông Vận tải	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
23	Quyết định	số 14/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang; Trưởng phòng, Phó	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang		
24	Quyết định	số 15/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4 Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
25	Quyết định	số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng,	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
26	Quyết định	số 17/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Tuyên Quang	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
27	Quyết định	số 18/2019/QĐ-UBND ngày	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
28	Quyết định	số 19/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 3, khoản 5 Điều 5 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố thuộc tỉnh Tuyên	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Chánh Thanh tra Sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố thuộc tỉnh Tuyên Quang	Quang		
29	Quyết định	số 23/2019/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022
30	Quyết định	số 35/2019/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng,	khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Đài Phát	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		Phó Trưởng phòng thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang	thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang	quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
31	Quyết định	số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí đất và Bảng giá đất 05 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Mục 1 Biểu số 01A/VGTC-TP: Bảng giá đất ở tại nông thôn các vị trí ven trục giao thông chính địa bàn thành phố Tuyên Quang; Mục 13.1, Mục 13.2, Mục 13.3, Mục 14, Mục 25, Mục 26 Biểu số 02A/VGTC-YS: Bảng giá đất ở tại nông thôn các vị trí ven trục giao thông chính địa bàn huyện Yên Sơn; Mục 1, Mục 2 Biểu số 05A/VGTC-CH: Bảng giá đất ở tại nông thôn các vị trí ven trục giao thông chính địa bàn huyện Chiêm Hoá; Mục 4 Biểu số 07A/VGTC-LB: Bảng giá đất ở tại nông thôn các vị trí ven trục giao thông chính địa bàn huyện Lâm Bình; Mục 2, Mục 6 Biểu số 06/ONT-TPTQ: Giá đất ở tại nông thôn các vị trí còn lại địa bàn thành phố Tuyên Quang; Mục 6 Biểu số 06/ONT-LB: Giá đất ở tại	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí đất và Bảng giá đất 05 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019	08/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			nông thôn các vị trí còn lại địa bàn huyện Lâm Bình; Mục 8, Mục 24 Biểu số 06/ONT-CH: Giá đất ở tại nông thôn các vị trí còn lại địa bàn huyện Chiêm Hoá; Mục 2, Mục 6, Mục 7, Biểu số 06/ONT-YS: Giá đất ở tại nông thôn các vị trí còn lại địa bàn huyện Yên Sơn; Mục 6, Mục 15, Mục 18, Mục 31 Biểu số 06/ONT-SD: Giá đất ở tại nông thôn các vị trí còn lại địa bàn huyện Sơn Dương; Biểu số 02C/ODT-YS: Bảng giá đất ở tại đô thị địa bàn huyện Yên Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019; Một số vị trí đất trong bảng giá đất ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 (chi tiết tại Điều 1 Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021);		
32	Quyết định	số 10/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của	khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 10/2020/QĐ-	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ	20/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành, tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		UBND tỉnh quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang; Phó Trưởng Ban Di dân, tái định cư thuộc Ủy ban nhân dân huyện	UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang; Phó Trưởng Ban Di dân, tái định cư thuộc Ủy ban nhân dân huyện	sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	
33	Quyết định	số 11/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang	khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 4; khoản 6, khoản 7 Điều 5 Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	20/02/2022